

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **anh Trịnh Văn C** và **chị Đồng Thị L**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề **ngày 27 tháng 3 năm 2024** về việc yêu cầu ly hôn của **anh Trịnh Văn C** và **chị Đồng Thị L**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 17 tháng 4 năm 2024** về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Anh Trịnh Văn C**, địa chỉ: **Tổ 11, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng**;

**Chị Đồng Thị L**, địa chỉ: **Bản L 1, xã P, Thị xã N, tỉnh Yên Bái**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 17 tháng 4 năm 2024** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 17 tháng 4 năm 2024**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Anh Trịnh Văn C** và **chị Đồng Thị L** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: **Anh Trịnh Văn C** và **chị Đồng Thị L** có **02** con chung là **cháu Trịnh Khánh L** sinh ngày **26 tháng 9 năm 2012** và **cháu Trịnh Duy Q** sinh

ngày 18 tháng 4 năm 2014. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Trịnh Duy Q cho chị Đồng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Trịnh Khánh L cho anh Trịnh Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Văn C và chị Đồng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận D;
- THADS quận D;
- UBND phường H  
(ĐKKH số 07/2012/2012);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Duyên**